

Anova®

WHO - GMP



PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỊ MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP TRÊN GÀ



QUY TRÌNH SẢN XUẤT THEO TIÊU CHUẨN WHO-GMP
HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO DO NGƯỜI TIÊU DÙNG BÌNH CHỌN

Bộ phận tư vấn kỹ thuật Hotline: 18001536 (Miễn phí cuộc gọi)

CÔNG TY LIÊN DOANH TNHH ANOVA

Số 36 Đại Lộ Độc Lập, KCN Việt Nam - Singapore, P. Bình Hòa, TX. Thuận An, T. Bình Dương, VN

ĐT: (0274) 3.782.770 - Fax: (0274) 3.782.700 - Website : www.anova.com.vn - E.mail: info@anova.com.vn

PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỊ MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP TRÊN GÀ

TS. Nguyễn Như Pho

Bệnh gà và thuốc sử dụng:

Tên bệnh	Triệu chứng	Thuốc chữa bệnh
Thương hàn gà con	Tiêu phân trắng, lòng đỏ không tiêu, chết sau vài ngày phát bệnh.	NOVA-ENRO 10% hoặc NOVA-DOXFLOX cho uống.
<i>E.coli</i>	Bụng trương to, rốn ướt, tiêu chảy. Lòng đỏ không tiêu, chết sau vài ngày phát bệnh.	NOVA-AMPICOL, NOVA-COLDOX hoặc NOVA-ENRO 500 cho uống.
Cầu trùng	Tiêu phân sáp, phân có máu, ruột hoặc manh tràng xuất huyết.	NOVA COC 2,5% hoặc NOVA-DICLACOCCHI cho uống.
Đậu gà	Mọc các mụn ở mỏ, mắt, mũi..	NOVA-LINCODOX cho uống chống nhiễm trùng mụn đậu.
Gumboro	Tiêu phân loãng nhiều chất nhầy, xuất huyết cơ đùi, cơ ngực, xuất huyết ranh giới giữa mê và tiền mê, Chết nhanh sau khi phát bệnh.	NOVA-GUM kết hợp NOVA-PARA C cho uống.
CRD	Chảy nước mũi. Khò khè, sưng mắt, túi khí đục, gan và tim phủ bọt trắng	NOVA-TILMICOSIN 250 hoặc NOVA-TRIMEDOX cho uống, kết hợp NOVA-BROMHEXINE .
Dịch tả	Khó thở, phù mắt, tiêu phân xanh, nghẹn đầu, chết sau 2 – 5 ngày mắc bệnh. Xuất huyết tiền mê, ruột, khí quản.	NOVACIDE Khử trùng chuồng trại, Tiêm phòng lại cho cả đàn.
Tụ huyết trùng	Khó thở, miệng chảy nhiều chất nhầy, mỏng tích tím, chết nhanh sau khi phát bệnh.	NOVA-DOXFLOX kết hợp NOVA-BROMHEXINE .
Cúm gà	Chết nhanh sau khi phát bệnh, chân, đùi, mỏng, tích tím bầm, có triệu chứng thần kinh khi chết.	NOVACIDE: khử trùng chuồng trại, báo cơ quan thú y
Nấm phổi	Thở khó, yếu chân, tiêu chảy xanh, nặng co giật, vẹo cổ, giảm sinh sản.	- Sát trùng chuồng trại: NOVASEPT - Dùng thuốc kháng nấm: NOVA-FLUSOL ORAL, NOVA-FLUSOL

Bệnh thường gặp ở gà theo lứa tuổi:

Tên bệnh	Lứa tuổi gà
Thương hàn gà con	Giai đoạn úm
Thương hàn gà lớn	Gà giò, gà đẻ
<i>E.coli</i>	Mới nở trở lên
Cầu trùng	10 ngày trở lên
Đậu gà	2 tuần trở lên
Gumboro	3 – 8 tuần
CRD	3 tuần trở lên
Dịch tả	4 – 6 tuần trở lên
Viêm thanh khí quản truyền nhiễm	5 tuần trở lên
Tụ huyết trùng	8 tuần trở lên
Cúm gà	Mọi lứa tuổi
Viêm phế quản truyền nhiễm	Mọi lứa tuổi
Nấm phổi trên gà	Mọi lứa tuổi

1. BỆNH THƯƠNG HÀN GÀ CON:

- Do vi trùng *Salmonella pullorum*.
- *Salmonella* thường kết hợp với vi trùng *E.coli* gây tiêu chảy nặng cho gà con mới nở đến 3 tuần ở thể cấp tính với tỉ lệ chết lên đến 20 – 30%.

1.1 Triệu chứng:

- Nhiễm trùng từ gà mái mang mầm bệnh qua trứng:
 - + Phôi gà bị nhiễm bệnh yếu không phá được vỏ trứng nên chết lúc nở (trứng sát), hoặc nở ra yếu và chết.
 - + Gà con sống sau khi nở có triệu chứng: bụng trương to do lòng đỏ không tiêu, rốn ướt, mắt nhắm, xù lông, xả cánh, tiêu phân trắng bết hậu môn, chết sau khi nở trong vòng vài ngày.
- Nhiễm trùng sau khi thả nuôi:
 - + Gà con tiêu phân trắng trong giai đoạn úm, bỏ ăn, tụ tập quanh đèn úm, suy nhược dần rồi chết.

1.2. Phòng bệnh:

- Chọn trứng sạch để ấp, nhúng trứng vào thuốc sát trùng **NOVADINE 10%** (pha 1ml/ lít nước) sau khi thu nhặt. Kết hợp khử trùng máy ấp: dùng 35ml formol + 17,5 gram $KMnO_4$ / m³ máy ấp. Đóng kín cửa trong 20 phút.
- Vệ sinh chuồng trại, máng ăn, máng nước hàng ngày.
- Dùng kháng sinh phòng bệnh: **NOVA-ENRO 10%** hoặc **NOVA-METOGEN** mỗi tuần dùng một đợt thuốc 3 – 4 ngày trong giai đoạn úm.

1.3. Điều trị:

- Cho uống **NOVA-METOGEN**, hoặc **NOVA-FLORDOX** kết hợp với **NOVA-VITA PLUS** trong 5 – 7 ngày liên tục.
- Khử trùng chuồng trại hàng ngày bằng **NOVASEPT** cho đến khi hết bệnh.



Gà con bị suy nhược



Gà con bị tiêu chảy



Gan sưng phủ sợi huyết



Gan bình thường



Gà con bị tiêu chảy phân trắng



2. BỆNH THƯƠNG HÀN GÀ LỚN:

- **Thể cấp tính:** Gà hậu bị, gà đẻ bất thành linh sốt, giảm ăn, mệt mỏi, xù lông, mào tái nhợt, giảm đẻ, tiêu chảy phân xanh. Chết sau khi phát bệnh 5 – 10 ngày.

- Thể mãn tính:

- + Mệt, mào, yếm tái nhợt và teo do thiếu máu.
- + Đẻ ít, đẻ không đều hay ngừng đẻ.
- + Trứng có vỏ xù xì, dính máu ở vỏ hay trong lòng đỏ.
- + Bụng xệ xuống, trong bụng chứa nhiều dịch.
- + Phân lúc bón, lúc tiêu chảy.

2.1. Khám:

- Trứng xuất huyết hoặc buồng trứng teo nhỏ.
- Gan sưng bở, có những đốm hoại tử trắng.
- Lách, thận sưng lớn.
- Gà trống: dịch hoàn có nốt hoại tử trắng.

2.2. Phòng bệnh:

- Vệ sinh chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi thật tốt.
- Chọn thức ăn tốt, không chứa mầm bệnh *Salmonella*.
- Chọn nguồn nước uống sạch và được khử trùng.

2.3. Điều trị:

- Cho uống kháng sinh: **NOVA-ENRO 500** hoặc **NOVA-DOXFLOLOR** trong 5 – 7 ngày, kết hợp với **NOVA-AMIVIT** để tăng cường sức đề kháng.
- Khử trùng chuồng trại hàng ngày bằng: **NOVACIDE** hoặc **NOVADINE 10%**.



Trứng xuất huyết



Gan sưng



Lách sưng, buồng trứng teo



3. BỆNH DO E.COLI:

3.1. Cách lây bệnh:

- Lây qua trứng: Vi trùng *E.coli* từ buồng trứng gà mẹ nhiễm bệnh lây trực tiếp vào trứng hoặc vi trùng có trong phân, máy ấp lây qua vỏ trứng do trứng dính phân lúc gà đẻ hoặc nhiễm vào trứng trong thời gian ấp trứng.

- Lây trong thời gian úm: Vi trùng *E.coli* có trong thức ăn, nước uống kém vệ sinh nhiễm vào đường ruột hoặc đường hô hấp gà con.

3.2. Triệu chứng trên gà con mới nở:

Do nhiễm trùng từ trứng: Rốn viêm, ướt, có màu xanh, bụng sưng to, lòng đỏ không tiêu, tiêu phân trắng. Chết trong vòng vài ngày sau khi nở.

3.3. Triệu chứng trên gà con 1 – 2 tuần tuổi:

- Do nhiễm trùng từ chuồng trại, thức ăn, nước uống sau khi thả nuôi: Gà phát bệnh sau vài ngày thả nuôi 1 – 2 tuần với triệu chứng: sốt, uống nhiều nước, khó thở, bỏ ăn, sưng mắt, chảy nước mắt.

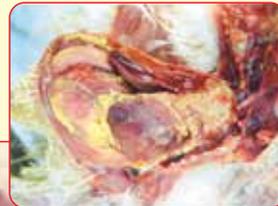
- Mổ khám: Bao tim đục do viêm bao tim, bụng có dịch viêm, quanh gan phủ sợi huyết màu trắng đục, túi khí đục, phổi viêm.

3.4. Phòng trị bệnh:

- **Phòng bệnh:** Chọn trứng sạch để ấp và sát trùng máy ấp trước khi ấp. Định kỳ 4 – 5 ngày sát trùng chuồng trại bằng **NOVADINE 10%**, **NOVASEPT**. Sử dụng kháng sinh **NOVA-AMPICOL** mỗi tuần trong giai đoạn úm hòa vào nước cho uống trong 3 – 4 ngày.

- Trị bệnh: Cho uống **NOVA-COLDOX** hoặc **NOVA-ENRO 10%** hoặc **NOVA-NEOCOLI** liên tục trong 4 – 5 ngày.

Viêm màng bao tim, màng bao quanh gan, khoang bụng, khoang ngực



Bụng sưng to, lòng đỏ không tiêu



4. BỆNH CẦU TRÙNG:

- Gà con thường nhiễm cầu trùng mạnh tràng từ lúc 10 ngày trở lên.

+ Gà đau bụng, hay nằm, biếng ăn, ủ rũ, chậm chạp.

+ Phân sấp, nâu, hoặc có máu tươi.

+ Bệnh lây chậm, tỉ lệ chết thấp, tuy nhiên gà mắc bệnh sẽ chậm lớn.

+ Mổ khám: manh tràng sưng to, xuất huyết.

- Gà đẻ thường mang trùng hoặc nhiễm cầu trùng ruột non, tiêu chảy phân sẫm, giảm đẻ.

4.1. Phòng – trị bệnh:

- **Phòng bệnh:** Dùng **NOVA-COC 2,5%** hoặc **NOVAZURIL** 1ml/ lít nước. Cho uống liên tục trong 2 ngày vào các thời điểm: 1 tuần, 3 tuần, 5 tuần tuổi.

- **Trị bệnh:** Dùng **NOVA-COC 2,5%**: 1,5ml/ lít nước hoặc **NOVA-DICLACOCCI**. Cho uống liên tục trong 2 ngày. Kết hợp với **NOVA-B.COMPLEX C** để giúp gà mau hồi phục.

Hỗ trợ cầm máu dùng **NOVA-VITA K₃**



Trứng cầu trùng



Xuất huyết manh tràng



Gà đau bụng hay nằm, rũ cánh, xù lông biếng ăn



Phân có máu, phân sấp



5. BỆNH ĐẬU GÀ:

Bệnh do virus thuộc nhóm *Avipox* gây ra. Thường xảy ra lúc tiết trời khô, gà con 1 - 3 tháng rất mắc cảm với bệnh.

5.1. Triệu chứng:

- Mụn đậu mọc ngoài da ở mào, yếm, khoé mắt, khoé miệng, mặt trong cánh, quanh hậu môn và da chân.
- Mụn đậu mọc ở mắt: gà khó nhìn, viêm kết mạc mắt, chảy nước mắt, nước mũi.
- Mụn đậu mọc ở họng: Gà có biểu hiện khó thở, biếng ăn do niêm mạc hầu và họng bị đau.

5.2. Phòng trị:

5.2.1. Phòng bệnh:

Chủng ngừa cho gà con từ 7 – 10 ngày tuổi bằng vaccine đậu gà. Dùng kim đâm qua màng cánh, sau 5 ngày cần kiểm tra lại vết chủng, nếu thấy vết chủng không cương to như hạt tằm thì phải chủng lại lần hai.

5.2.2. Điều trị:

Bệnh do virus, hiện chưa có thuốc trị đặc hiệu, Có thể dùng các biện pháp sau để giảm tỉ lệ chết:

- Cho gà uống kháng sinh **NOVA-LINCODOX**: 2gram/ lít nước trong 3 ngày để phòng bội nhiễm.
- Đối với mụn đậu ngoài da có thể bóc vảy, làm sạch các mụn đậu rồi bôi các chất sát trùng nhẹ như **VIOLET SPRAY**, **NOVADINE 10%**, ngày bôi một lần.
- Nếu đau mắt do đậu mọc trong mắt nên dùng thuốc nhỏ mắt cho gà ngày 2 lần.



Mụn đậu trên mỏ, mũi, thanh quản, khoé mắt.



6. BỆNH GUMBORO:

- Bệnh phát đột ngột trên gà 3 – 6 tuần tuổi.
- Gà bệnh tiêu chảy phân lỏng, có chất nhầy. Gà sốt cao, ủ rũ, ăn ít, uống nước nhiều.
- Xệ cánh.
- Chết sau vài giờ phát bệnh, tỉ lệ chết thay đổi từ 20 – 50%.

6.1. Bệnh tích:

- Xác gà khô do mất nước.
- Xuất huyết đùi, ức.
- Xuất huyết ranh giới mỡ và tiền mỡ.
- Túi Fabricius sưng to, xuất huyết.
- Thận sưng to.

6.2. Phòng trị:

Đây là bệnh do virus nên không có thuốc trị đặc hiệu.

- Tăng cường sức đề kháng: cho uống **NOVA-GUM** hoặc **NOVA GUM K-C**, kết hợp với **NOVA-GLUCOVIT KC**, **NOVA-PARA C** trong nước uống.

- **Tuyệt đối không dùng kháng sinh trong điều trị bệnh Gumboro.**
- Mỗi hai ngày khử trùng chuồng trại một lần bằng **NOVASEPT**.
- Giải pháp tốt nhất: chủng ngừa vaccin Gumboro cho gà theo đúng lịch.



Xuất huyết túi Fabricius



Xuất huyết cơ di, cơ ức



Xuất huyết vùng tiếp giáp giữa mỡ và tiền mỡ



7. BỆNH HÔ HẤP MÃN TÍNH (CRD):

7.1. Nguyên nhân:

- *Mycoplasma* có mặt khắp nơi trong trang trại, trong đường hô hấp gà đang nuôi. Khi gà thở *Mycoplasma* theo không khí ra ngoài bay trong không khí và lây nhiễm cho gà con.
- Bệnh phát ra khi có thêm các điều kiện thuận lợi như: Nuôi gà với mật độ cao, chuồng trại thiếu thông thoáng, nóng bức, thiếu oxy và nhiều mùi hôi của khí độc.
- Gà thịt: Bệnh thường xuyên xảy ra lúc 3 – 8 tuần tuổi.
- Giai đoạn gà giò, gà đẻ: bệnh có thể xảy ra bất cứ lúc nào nếu bị stress.

7.2. Triệu chứng trên gà thịt:

Bệnh hay xảy ra lúc gà được 3 – 8 tuần, triệu chứng thường nặng hơn khi kết hợp với *E.coli*, vì vậy trên gà thịt người ta còn gọi là thể kết hợp *E.coli* – CRD (C – CRD)

- Giảm ăn, chảy nước mũi, khò khè.
- Chảy nước mắt, sưng mắt.
- Gà ủ rũ và chết sau khi mắc bệnh 3 – 4 ngày với tỉ lệ chết khoảng 30%. Số gà còn lại thường chậm lớn.

7.3. Mổ khám:

Túi khí đục, phổi chứa nhiều bọt khí. Nếu kết hợp với vi trùng *E.coli* sẽ có thêm dấu hiệu viêm màng bao quanh gan, viêm bao tim.

7.4. Triệu chứng trên gà lớn:

Bệnh phát ra khi có stress như: thay đổi thời tiết, tiêm phòng, chuyển chuồng, cắt mỏ.

- Gà chảy nước mũi, thở khò khè.
- Ăn ít, gầy ốm.
- Sưng mắt.
- Gà mái giảm đẻ, trứng ấp có tỉ lệ sát cao, gà con nở ra yếu.

7.5. Phòng bệnh:

- Tạo thông thoáng thật tốt trong chuồng trại.
- Thay chất độn chuồng khi ướt, dùng để mùi hôi bốc lên trong chuồng gà.
- Không nuôi mật độ cao.
- Định kỳ mỗi tuần cho uống kháng sinh **NOVA-TILMICOSIN 250** hoặc **NOVA-TYDOXIN** trong 3 ngày.

7.6. Điều trị:

- Dùng kháng sinh **NOVA-TILMICOSIN 250** hoặc **NOVA-FLORDOX** liên tục trong 5 – 7 ngày.
- Hỗ trợ hô hấp dùng **NOVA-BROMHEXINE**.
- Tăng sức kháng bệnh: **NOVA-AMIVIT** hoặc **NOVA-C PLUS**.



Gà khỏe mạnh



Gà chảy nước mắt, sưng mắt



CRD: sưng mắt, mồng tím



Viêm màng bao tim, màng bao quanh gan



Túi khí đục



Gà khó thở



8. DỊCH TẢ GÀ (NEWCASTLE):

- Gà bệnh ở tất cả lứa tuổi, nhưng tập trung lúc 4 – 6 tuần.
- Tỷ lệ mắc bệnh: 100% (nếu không tiêm phòng).
- Tỷ lệ chết: 20 – 50% tùy thuộc vào độc tính của virus.
- Gà chết sau khi phát bệnh 2 – 5 ngày.
- Các gà chết chậm sau khi phát bệnh 4 – 5 ngày sẽ có thêm triệu chứng thần kinh.

8.1. Triệu chứng:

- Gà khó thở.
- Phù mắt, xuất huyết niêm mạc mắt.
- Tiêu chảy phân trắng (urat) hoặc phân xanh (mật).
- Chết sau khi phát bệnh 3 – 5 ngày.
- Một số gà có triệu chứng thần kinh trước khi chết: run cơ, ngẹo đầu.
- Mổ khám thấy xuất huyết ở: khí quản, ruột, tiền mề và lách sưng to.

8.2. Phòng trị:

- Là bệnh do virus nên không có thuốc trị.
- Phòng bằng cách chủng vaccin dịch tả gà theo lịch.
- Vệ sinh chuồng trại thật tốt.
- Không mua gà chợ bị bệnh để tránh lây lan.
- * Trường hợp phát bệnh cần cho uống:
 - Vitamin, hạ sốt (**NOVA-PARAXIN, NOVA-AMIVIT**).
 - Sát trùng chuồng trại mỗi ngày một lần (**NOVASEPT**).
 - Tiêm vaccin lại cho toàn đàn. Cách làm trên giúp một số gà có thể vượt qua được bệnh, giảm bớt thiệt hại.



Gà bị nghẹo cổ



Sưng phù mắt, xuất huyết mí mắt



Xuất huyết tiền mề Xuất huyết ruột, tiền mề Lách sưng to



9. BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG (TOI):

Bệnh thường xảy ra ở gà thịt trên 8 tuần, gà giò, gà đẻ với 2 thể bệnh:

- **Thể quá cấp:** Diễn biến nhanh, khó quan sát kịp triệu chứng, chỉ thấy ủ rũ. Sau 1 – 2 giờ gà chết, xác chết tím bầm, khi xách lên có nhiều nước chảy ra từ mũi, miệng.

- **Thể cấp tính:**

- + Đây là thể bệnh phổ biến, sốt cao 42 – 43°C.
- + Gà ủ rũ, bỏ ăn, xù lông, thích nằm, chảy nhớt từ mũi, miệng, thở khó, mào và yếm tím bầm.
- + Tiêu chảy phân màu nâu hoặc xanh. Chết sau khi phát bệnh 1 – 3 ngày.
- + Mổ khám thấy: mỡ vành tim xuất huyết, gan sưng to, bụng chứa nhiều dịch.

Trị bệnh:

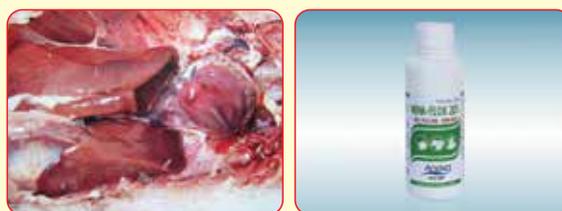
Cho uống **NOVA-DOXFLOR** 1ml/ 2 lít nước trong 4 ngày liên tục. Kết hợp với thuốc trợ hô hấp **NOVA-BROMHEXINE** và thuốc bổ **NOVA-VITA PLUS**.

Phòng bệnh: Vào lúc giao mùa nên cho gà uống kháng sinh **NOVA-ENRO 500** cứ 2 tuần cho uống 1 đợt thuốc 3 ngày.



Dịch nhầy ở miệng

Tim tụ máu, xuất huyết mỡ vành tim



Gan sưng to



10. BỆNH CÚM GÀ:

- Thời gian ủ bệnh từ vài giờ đến 3 ngày.
- Chết nhanh, trong vòng 48 giờ tỉ lệ chết có thể lên đến 90% và trong 3 – 4 ngày sau khi nhiễm có thể chết hết toàn đàn.
- Bỏ ăn, sốt cao, tụm lại một chỗ.
- Chảy nước mắt, nước mũi, khó thở.
- Xù lông, tiêu chảy.
- Mông tích, mặt phù tím tái.
- Chết nhanh sau khi phát bệnh.
- Trước khi chết có biểu hiện triệu chứng thần kinh gồm bại liệt và xoắn vặn cổ.

10.1. Mổ khám:

- Xuất huyết dưới da giò, cơ đùi, cơ ức, mề, tiền mề ruột mỡ bụng, mỡ bao tim.
- Phù và tụ máu quanh mí mắt, mông, tích.
- Phổi xung huyết trầm trọng.
- Lách sưng to. Phổi và gan xung huyết.

10.2. Phòng trị bệnh:

- **Phòng bệnh:** Tiêm vaccin chết H5N1 (Re 6) cho gà thả vườn, lúc 2 tuần tuổi.
- **Trị bệnh:** Không có thuốc trị, phải báo ngay cho thú y để xử lý khi nghi phát bệnh. Phun thuốc khử trùng **NOVASEPT** thật kỹ để tránh bệnh lây lan sang người.



Gà bệnh chết nhanh



Mông và tích tụ máu



Chân và cơ xuất huyết



Xuất huyết não



Gà ngheo đầu
(triệu chứng thần kinh)



11. BỆNH MAREK:

- Bệnh do virus.
- Gây bại liệt hoặc gây chết trên gà.
- Không có thuốc điều trị.
- Tuổi phát bệnh: 6 tuần trở lên, phổ biến nhất từ 8 – 24 tuần.

11.1. Triệu chứng trên gà giống:

- Gà đi lại khó khăn, liệt nhẹ rồi liệt hoàn toàn.
- Đuôi gà rủ xuống hoặc lệch sang một bên.
- Cánh sà xuống một bên hoặc cả hai bên.
- Một số gà bị liệt 1 chân nên nhảy từng bước, kéo lê chân bị liệt. Khi chân thứ 2 bị liệt gà nằm một chỗ. Trong quá trình bị liệt gà vẫn tỉnh táo ăn uống được.
- Gà bị viêm mắt, chảy nước mắt, có mủ trắng trong mắt. Lâu ngày sẽ mù hoàn toàn.

11.2. Triệu chứng trên gà giò:

- Xảy ra trên gà 6 – 8 tuần tuổi hoặc sớm hơn.
- Gà kém ăn, buồn bã, gầy dần, tiêu chảy rồi chết.
- Tỷ lệ chết có thể lên 30% hoặc đến 50 – 60%.
- Bại liệt xảy ra vào lúc sắp chết.

11.3. Mổ khám:

- Viêm dây thần kinh ngoại vi như dây thần kinh đùi, thần kinh cánh. Dây thần kinh thường sưng to gấp 4 – 5 lần so với bình thường.
- Nội tạng (gan, lách, thận, phổi, buồng trứng) xuất hiện các khối u.

11.4. Phòng bệnh:

- Dùng vaccin Marek tiêm cho gà lúc 1 ngày tuổi (bảo hộ trên 90%).
- Vệ sinh máy ấp trứng.
- Sát trùng trứng trước khi ấp.
- Trong quá trình nuôi nên vệ sinh, sát trùng chuồng trại định kỳ.
- Tăng cường sức kháng bệnh cho gà.



Gà bị liệt chân



Gà bị viêm mắt,
có mủ trắng trong mắt



Sưng to dây thần kinh đùi



Khối u ở gan, lách



Khối u ở tiền mề

12. BỆNH NẤM PHỔI TRÊN GÀ:

12.1. Nguyên nhân:

- Thuộc nấm mốc
 - + *Aspergillus fumigatus*.
 - + *A.flavus*.
- Gây nấm phổi và nội tạng.
 - + Nhiệt độ thích hợp cho nấm phát triển từ 25°C đến 37°C hay cao hơn (45°C), thường ở những nơi có ẩm độ cao.
 - + Bào tử của *A.fumigatus* vừa gây chết khoảng 50% gia cầm, do sản xuất độc tố gây suy giảm miễn dịch, gây độc tế bào, ức chế lympho mạch máu ngoại vi tăng sinh và sản xuất các enzyme làm hư hại (phân rã) mô của vật chủ. Đặc biệt là các enzyme phân hủy collagen và sợi đàn hồi của mô bào vật chủ.

12.2 Triệu chứng:

- Ủ rũ, co giật đầu, vẹo cổ.
- Chảy nước mắt.
- Yếu chân, liệt.
- Thở khó.
- Tiêu chảy phân xanh, xám, nhiều nước.
- Gà đẻ: giảm sản lượng trứng, vỏ trứng mỏng, không vỏ.

12.3 Bệnh tích:

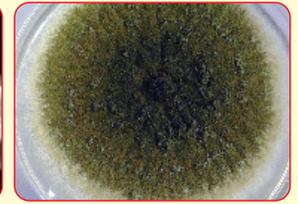
- Có u nấm có kích cỡ bằng hạt tằm hoặc lớn hơn, màu trắng đục xuất hiện ở nhiều nơi: thực quản, túi khí, khí quản, phổi, màng treo ruột...
- Khí quản có màng giả.
- Viêm túi khí, phổi, màng bao gan, màng bao tim tích nước, casein.
- Gan hoại tử hay nhạt màu.
- Thận sưng.

12.4 Phòng bệnh:

- Thức ăn phải đầy đủ dưỡng chất.
- Làm giảm sự ô nhiễm của chất độn chuồng bằng phun dung dịch CuSO_4 , thiabendazole, enilconazole.
- Chuồng phải thoáng và khô ráo, không ẩm ướt. Giảm bụi chuồng nuôi, cải thiện thông khí làm giảm tỷ lệ bệnh nấm đến 75% (Reece và ctv, 1986).
- Vệ sinh chuồng trại và ao tắm bằng các thuốc sát trùng có tác dụng diệt nấm của ANOVA như: **NOVASEPT** hoặc **NOVACIDE**.
- Dọn rửa và sát trùng dụng cụ chăn nuôi.
- Không dùng thức ăn cũ, lâu ngày, bị mốc.
- Vệ sinh máy ấp và máy nở: xông máy ấp bằng formol 40ml/ m³/ 24giờ.

12.5 Phòng trị:

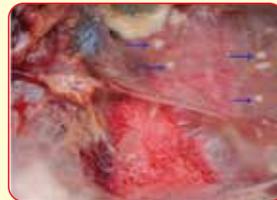
- Dùng **NOVA-FLUSOL**
 - + Tiêm bắp: 1ml/ 2-3kg thể trọng/ ngày 1 lần. Tiêm bắp cơ liên tục 4-5 ngày
 - + Cho uống: 1ml/ 2kg thể trọng/ ngày hoặc 5ml/ lít nước. Hòa nước cho uống liên tục trong 5 ngày.
- Giải độc gan: **NOVA-HEPAVIT**.
- Hoặc dùng sản phẩm **NOVA-FLUSOL ORAL**
- Trợ lực bằng các sản phẩm như: **NOVASAL** hoặc **ADE-B.COMPLEX INJ**.
- Không sử dụng kháng sinh.



Nấm mốc ở vách ngực



Nấm mốc ở phổi



Nấm mốc ở túi khí



Nấm mốc ở vùng ngực và bụng gia cầm



13. BỆNH ĐẦU ĐEN:

- Bệnh do nguyên bào *Histomonas meleagridis*.
- Gây bệnh cho gà trên 3 tuần.
- Nguyên bào thường ký sinh ở gan, dạ dày và manh tràng gà.
- Bệnh lây chủ yếu qua đường tiêu hóa: Gà ăn, uống phải trứng giun kim (*Heterakis Gallinae*) có chứa nguyên bào. Vào ruột, nguyên bào ký sinh ở manh tràng, sau đó đi vào gan để sinh sản và gây bệnh.

13.1. Điều kiện lây bệnh

- Nuôi thả (ăn trứng giun kim trong đất).
- Gà từ 3 – 4 tuần tuổi cho đến 3 – 4 tháng dễ bị bệnh nhất.
- Bệnh thường xảy ra vào những tháng nóng ẩm.
- Tất cả các giống gà đều có thể mắc bệnh.

13.2. Vòng đời bệnh đầu đen

- Gà vừa nhiễm giun kim vừa nhiễm bệnh đầu đen.
- Khi giun kim ăn thức ăn trong ruột, nguyên bào đầu đen sẽ ký sinh vào trứng giun kim.
- Trứng giun kim theo phân ra ngoài có chứa nguyên bào.
- Nguyên bào sống rất lâu trong đất.
- Khi gà thả ăn phân, đất.. Trứng giun kim vào ruột, nở ra và giải phóng nguyên bào.
- Nguyên bào bám vào ruột, manh tràng và đến gan sinh sản.
- Nguyên bào có trong ruột và khi giun kim ăn thức ăn trong ruột, nguyên bào sẽ vào giun kim và sau đó ký sinh vào trứng giun kim để kết thúc vòng đời.

13.3. Triệu chứng

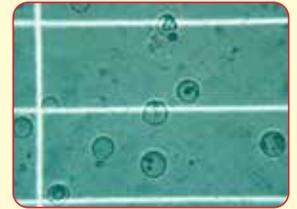
- Gà sốt cao 43 – 44°C, chân khô.
- Đứng chụm vào nhau, xù lông, run, dẫu đầu vào cánh.
- Tiêu chảy phân vàng trắng hoặc vàng xanh.
- Mào thâm tím, da mép và da vùng đầu xanh xám thậm chí xanh đen, nên bệnh có tên là bệnh "đầu đen".
- Bệnh "đầu đen" hay đi chung cầu trùng, viêm ruột hoại tử và bệnh ký sinh trùng máu do *Leucocytozoone*.
- Bệnh kéo dài 10 – 20 ngày nên gà rất gầy. Trước khi chết thân nhiệt gà giảm xuống còn 38 – 39°C.
- Gà bệnh chết rải rác và thường chết về ban đêm, mức độ chết không ồ ạt nhưng sự chết kéo dài, tỉ lệ chết có thể đến 85 – 95%.

13.4. Bệnh tích

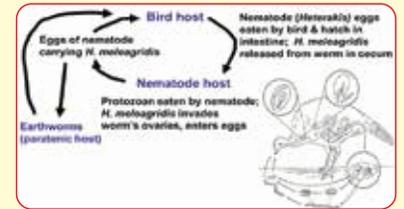
- Gan sưng to, lúc đầu bề mặt gan có các đốm đỏ thẫm làm cho gan có màu như đá hoa cương, sau đó biến thành ổ hoại tử màu trắng.
- Manh tràng sưng, thành manh tràng dày lên nhiều lần.
- Trong manh tràng chứa máu giống cầu trùng. Tuy nhiên có thêm các kén rắn chắc màu trắng. Người chăn nuôi gọi là bệnh kén ruột.

13.5. Phòng bệnh

- Xổ giun mỗi tháng bằng **NOVA-LEVASOL** cho gà nuôi thả.
- Hàng tháng xới đất và rải vôi bột trên sân thả gà.
- Nên luân phiên khu vực nuôi nếu có đủ diện tích.
- Định kỳ cho gà uống **NOVA-PYRISUL** 1g/ 2 – 3 lít nước hoặc 1g/ 20 – 30kg thể trọng, trong 3 ngày, nghỉ 2 tuần rồi lặp lại.



Nguyên bào đầu đen



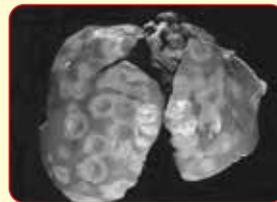
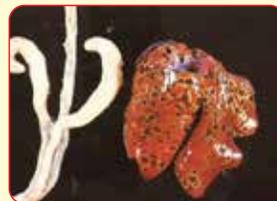
Giun kim



Trứng giun kim



Phân biệt với cầu trùng manh tràng



13.6. Điều trị

Gà đang bệnh: Tách riêng gà bệnh.

- Tiêm **NOVA-DOXAL**: 1ml/ 10kg gà trong 5 ngày.
 - Kết hợp cho uống **NOVA-PYRISUL** 1g/ lít nước hoặc 1g/ 7kg thể trọng, trong 5 ngày.
 - **ANA C.VIT**: 2g/ lít nước (khi gà sốt) + **NOVA-HEPAVIT** bổ gan.
- Gà còn lại trong bầy:
- **NOVA-PYRISUL**: 1g/ lít nước hoặc 1g/ 7kg thể trọng, trong 5 ngày.
 - **NOVA-VITA PLUS**: tăng sức đề kháng + **NOVA-HEPAVIT** bổ gan.



14. BỆNH NẤM ĐIỀU:

14.1. Nguyên nhân

Nấm điều ở gà do nấm men *Candida albicans* gây ra. Bình thường loại nấm men này sống trong đường tiêu hóa gà nhưng không gây bệnh. Khi cơ thể suy yếu do mắc bệnh hoặc do vệ sinh kém, thiếu dinh dưỡng hoặc sử dụng liên tục kháng sinh lâu ngày, nấm *Candida albicans* sẽ phát triển mạnh trong họng, điều, mề và ruột làm hư hại lớp niêm mạc dẫn đến nhiễm trùng đường tiêu hóa bao gồm họng, thực quản, điều, mề, ruột non. Gà bệnh nặng thường chết do suy nhược, các gà khỏi bệnh sau khi điều trị sẽ chậm lớn, tiêu tốn nhiều thức ăn.

14.2. Triệu chứng và bệnh tích

- **Họng, thực quản**: Nhiễm trùng họng, hôi miệng (hơi thở hôi), họng có lớp màng bám màu trắng, giảm ăn. Niêm mạc họng, thực quản có thể bị loét.
- **Điều**: Bên trong điều có lớp màng bám hoặc các nốt mụn màu trắng. Trong điều chứa dịch lên men, hôi, chua hoặc rất thối.
- **Dạ dày tuyến**: trên niêm mạc có các khối mụn trắng.
- **Ruột**: Nấm ít mọc ở ruột, tuy nhiên do sức kháng giảm, gà bị phụ nhiễm vi trùng đường ruột gây tiêu chảy kéo dài hoặc tiêu phân sống.

14.3. Điều trị

Dùng kết hợp 3 loại thuốc sau đây.

- **NOVA-NYSTATIN**: pha 1g/ lít nước. cho uống liên tục trong 7 ngày.
- **NOVA-AMPI.COLI**: 1g/ lít nước. cho uống liên tục trong 7 ngày.
- **NOVA-HEPAVIT + NOVA-VITA PLUS**: Tăng sức kháng bệnh và giải độc gan.
- Giữ vệ sinh thật sạch và giữ khô chuồng trại, giữ khô chất độn chuồng.
- Phun thuốc khử trùng diệt nấm trong chuồng như **NOVADINE 10%**: 10ml/ pha trong 1 lít nước, phun xịt chuồng trại hàng tuần.



Màng giả xuất hiện trong họng của gà bệnh nấm đường ruột



Các mụn nấm mọc trên niêm mạc điều



Thức ăn tích trong điều bị lên men lâu ngày có mùi hôi thối



Lịch tiêm phòng gà thịt:

Bệnh cần chủng ngừa	Tuổi	Phương pháp chủng
Dịch tả gà con lần 1	3 ngày	Nhỏ mũi, nhỏ mắt
Gumboro lần 1	7 ngày	Nhỏ mũi, nhỏ mắt
Đậu (trái) gà	10 ngày	Chủng qua da cánh
Cúm gà	14 ngày	Tiêm da cổ
Dịch tả gà con lần 2	20 ngày	Cho uống hoặc nhúng mỏ
Gumboro lần 2	24 - 28 ngày	Cho uống hoặc nhúng mỏ
Dịch tả gà giò (gà màu)	60 ngày	Chích dưới da cổ

Lịch tiêm phòng gà đẻ:

Bệnh cần chủng ngừa	Tuổi	Phương pháp chủng
Marek's	1 ngày	Tiêm da cổ
Gumboro	3 ngày	Nhỏ mũi, nhỏ mắt
Dịch tả lần 1	7 ngày	Nhỏ mũi, nhỏ mắt
Đậu (trái) gà	10 ngày	Chủng qua da cánh
Gumboro lần 2	18 ngày	Nhỏ mũi, nhỏ mắt
Cúm gà lần 1	14 ngày	Tiêm da cổ
Dịch tả gà con lần 2	21 ngày	Cho uống
Gumboro lần 3	28 ngày	Cho uống
Cúm gà lần 2	45 ngày	Tiêm cơ ngực
Dịch tả gà giò	10 tuần	Tiêm cơ ngực
Dịch tả gà lớn	20 tuần	Tiêm cơ ngực
Tái chủng cúm cho gà đẻ và dịch tả gà lớn	Sau mỗi 6 tháng	Tiêm



BSTY. Trần Phước Kim Hùng
Mobile: 0919906246

TS. Nguyễn Như Phô
Mobile: 0908032133

BSTY. Trương Nguyễn Huy Cường
Mobile: 0908314188



**Chứng Chỉ WHO- GMP
của cục thú y**



**Chứng Chỉ
ISO - IEC 17025**



**Chứng Chỉ Hàng Việt Nam
Chất Lượng Cao**



CÔNG TY LIÊN DOANH TNHH ANOVA

Số 36 Đại Lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore,
 Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
 Điện thoại: (0274) 3.782.770 - Fax: (0274) 3.782.700
 E.mail: info@anova.com.vn - Website : http://www.anova.com.vn

